

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM TRUNG**

Số: 110/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nam Trung, ngày 11 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của xã Nam Trung
Trình Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp thứ 7**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;
Xét đề nghị của Kế toán ngân sách xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của UBND
xã Nam Trung (theo các biểu kèm theo Quyết định này). Thời gian công khai là 15
ngày từ 11/12/2023 đến hết ngày 25/12/2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn, Ban tài chính tổ
chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể;
- Các trường thôn;
- Lưu: VT,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Bền

PHỤ BIỂU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 11/12/2023
của UBND xã Nam Trung)

1. Thu ngân sách xã:

Tổng thu ngân sách là: **6.460.100.000 đồng**

Số thu được phân tích cụ thể như sau:

NỘI DUNG THU	SỐ TIỀN (đồng)
a) Thu thường xuyên tại xã:	607.000.000
- Thu phí, lệ phí:	30.000.000
- Thu từ quỹ đất công ích và HLCS khác	40.000.000
- Thu thuế thu nhập cá nhân:	68.000.000
- Thu thuế giá trị gia tăng:	120.000.000
- Thu thuế môn bài:	18.000.000
- Thu lệ phí trước bạ:	100.000.000
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	211.000.000
- Thu khác	20.000.000
b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	5.403.100.000
c) Thu tiền sử dụng đất:	450.000.000
- Thu tiền cấp QSDĐ:	450.000.000

2. Chi ngân sách xã

Tổng chi ngân sách là: **6.460.100.000 đồng**

Trong đó chi thường xuyên là: **5.881.100.000 đồng**

Chi đầu tư phát triển: **450.000.000 đồng**

Dự phòng ngân sách xã: **129.000.000 đồng**

Số chi được phân tích cụ thể như sau:

NỘI DUNG CHI	SỐ TIỀN (đồng)
a) Chi thường xuyên:	5.881.100.000
- Chi Công tác dân quân tự vệ	297.589.880
- Chi sự nghiệp An ninh trật tự:	141.312.000
- Chi sự nghiệp giáo dục:	17.880.000
- Chi sự nghiệp y tế:	15.000.000
- Chi sự nghiệp Văn hoá - Thông tin, TDTT	48.500.000
- Chi sự nghiệp truyền thanh (PC, BH + hoạt động)	94.276.000

- Chi cho sự nghiệp giao thông	23.000.000
- Chi cho sự nghiệp nông, lâm, thủy lợi	14.500.000
- Chi sự nghiệp XH (gồm trợ cấp hàng tháng CB hưu xã và hoạt động)	344.904.000
- Chi cho sự nghiệp môi trường	24.300.000
- XD Đời sống văn hóa thôn, KDC	17.000.000
- Chi cho quản lý nhà nước gồm UBND và HĐND (bao gồm cả lương, PC, BH và KP hoạt động)	2.967.810.280
- Chi công tác Đảng (bao gồm cả lương, PC, BH và KP hoạt động)	784.911.760
- Chi cho MTTQ xã (bao gồm cả lương, PC, BH và KP hoạt động và KP tổ chức Đại hội)	354.768.000
- Chi cho ĐTN CS HCM xã (gồm cả lương, PC, BH, KP hoạt động)	153.443.520
- Chi cho Hội PN (bao gồm cả lương, PC, BH và KP hoạt động)	147.443.520
- Chi cho Hội CCB xã (gồm cả lương, PC, BH, KP hoạt động)	189.091.840
- Chi cho Hội ND xã (bao gồm cả lương, PC, BH và KP hoạt động)	176.005.200
- Chi cho Hội chữ thập đỏ (bao gồm cả PC và KP hoạt động)	14.960.000
- Chi cho Hội người cao tuổi (bao gồm cả PC và KP hoạt động)	19.496.000
- Chi cho Hội Khuyến học (bao gồm cả PC và KP hoạt động)	5.888.000
- Chi cho Hội cựu TNXP (bao gồm KP hoạt động)	14.460.000
b) Chi đầu tư phát triển:	450.000.000
Chi đầu tư xây dựng cơ bản	450.000.000
c) Dự phòng NSX	129.000.000